Thứ Năm, Ngày 11 Tháng 12 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp lực điều chỉnh kéo dài

▶ Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap giảm 8.70 điểm sau phiên điều chỉnh mạnh trước đó. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trở lại đã gây sức ép bán lên chỉ số VN-index với giá trị bán ròng tăng lên so với phiên trước. Nhóm Vingroup tiếp tục gây sức ép lên VN-Index, tuy nhiên áp lực của nhóm cổ phiếu này đã nhẹ lại so với các phiên trước.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 20.08 điểm (-1.17%), còn 1,698.90 điểm; HNX-Index giảm 0.61 điểm (-0.24%), còn 255.87 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong phiên điều chỉnh của chỉ số có sự sụt giảm mạnh so với các phiên trước, thanh khoản chỉ ở dưới mức trung bình 20 phiên, còn 17.5 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 670 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 489 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là VIC, STB và VHM. Ngược lại, FPT, MBB và VIX là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

▶ VIC (-1.88%), VHM (-2.32%), VPL (-5.01%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực thị trường. Ở chiều ngược lại, SAB (+1.55%), LPB (+0.68%), BMP (+7.00%) là ba mã cổ phiếu đã kìm đà điều chỉnh của thị trường trong phiên hôm nay.

▶ Vận tải, Bất động sản và Thương mại là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VJC, VIC và TLG.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index tiếp tục một phiên giảm điểm mạnh, nhưng nguyên nhân chủ yếu do nhóm Vingroup điều chỉnh. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm và ở mức thấp hơn trung bình 20 phiên cho thấy phiên điều chỉnh không xuất hiện lực bán mạnh, chủ yếu là điều chỉnh về mặt điểm số và nhóm cổ phiếu Vingroup sau đà tăng nóng. Về xu hướng, VN-Index vẫn duy trì trạng thái tích cực khi chỉ số đứng vững trên đường MA10 và MA20, mức hỗ trợ quan trọng cho nhịp tăng hiện tại. Trong các phiên tiếp theo, thị trường sẽ tiếp tục kiểm định lại dòng tiền khi giao dịch quanh ngưỡng 1,650 – 1,700 điểm và cần có sự lan tỏa và đồng thuận, đồng thời thanh khoản cải thiện.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường đã phục hồi tích cực và vượt lên trên 1,700 (tạm thời thoát khỏi sideway 1,600-1,700 điểm) với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ gặp lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giằng co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện sau khi Đại hội Đảng đầu 2026 kết thúc.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550 - 1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư cần chọn lựa cổ phiếu phù hợp trong bối cảnh điểm số VNINDEX bị chi phối mạnh từ diễn biến nhóm VIC. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng… Nhà đầu tư ngắn hạn hơn có thể nhìn vào dòng tiền và giá cải thiện để chọn cổ phiếu như nhóm điện, khu công nghiệp và công nghệ …



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,699	-1.2	6.6	33.9	16.7	2.0	7,618,961
VN30 Index	1,924	-1.2	5.6	44.0	16.7	2.3	5,426,384
VN Midcap	2,238	-0.1	0.4	17.7	15.3	1.6	1,199,544
VN Smallcap	1,510	-0.4	0.5	4.6	13.4	1.0	286,707
HNX Index	256	-0.2	-2.0	12.1	22.0	1.4	407,127
UpCom	120	0.7	1.8	29.4	13.4	1.8	904,529

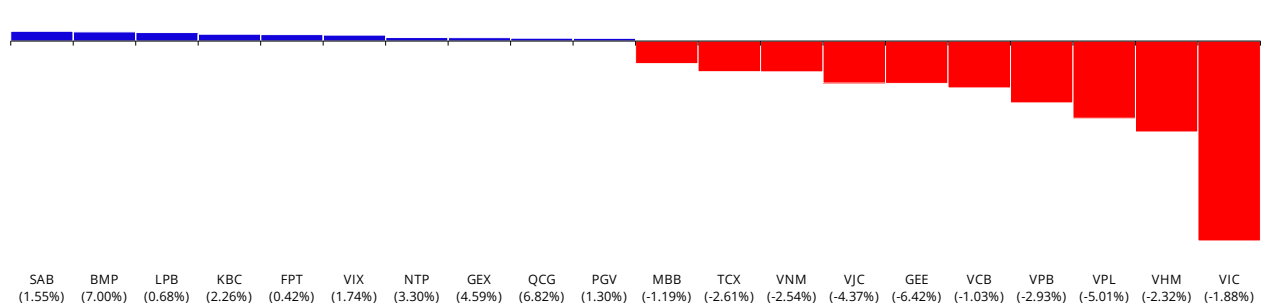
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.8	17.2	26.8	1.3	34.1	4.4	164,961
Bảo hiểm	0.5	0.0	4.8	3.0	16.2	1.7	53,623
Bất động sản	-1.6	84.4	191.0	188.6	40.5	3.1	1,990,656
CNTT	0.4	-10.1	-25.8	-24.8	20.9	4.4	180,107
Dầu khí	-0.4	-1.4	-6.6	-9.4	19.9	2.2	57,439
Dịch vụ tài chính	-0.3	15.4	28.6	25.7	23.5	1.8	248,158
Tiện ích	-0.8	-0.4	-1.1	-0.8	19.0	1.9	286,355
Du lịch và Giải trí	-2.7	38.6	51.9	56.5	20.0	15.0	197,552
Hàng & DV CN	-0.2	0.1	16.0	17.5	15.2	1.8	169,128
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	2.8	-10.8	-11.3	13.0	1.7	55,161
Hóa chất	-0.4	-7.2	-10.4	-12.4	19.2	1.8	207,397
Ngân hàng	-0.9	11.3	20.9	22.0	10.6	1.8	2,564,879
Ô tô và phụ tùng	-0.9	-3.2	17.2	19.7	21.6	1.4	17,115
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	11.2	13.3	12.8	18.3	1.5	251,344
Th.phẩm & Đồ uống	-0.7	6.8	6.5	5.5	21.3	2.7	462,733
Truyền thông	-1.0	-0.4	-2.1	19.0	18.7	1.5	2,880
Xây dựng và Vật liệu	0.2	11.2	21.7	25.9	20.0	1.7	155,338
Y tế	0.1	1.0	-2.5	-2.9	18.3	2.2	39,469

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.2	-0.4	-0.8	1.1	-9.1	-7.6
USD/JPY	156	-0.1	0.5	1.1	5.9	-0.8	2.2
USD/CNY	7	-0.1	-0.2	-0.8	-0.9	-3.3	-2.8
KRW/USD	1,473	0.1	0.0	0.7	6.0	0.1	3.0
EUR/USD	1	-0.1	-0.5	-1.1	0.2	-11.6	-10.3
USD/VND	26,332	-0.1	-0.1	0.1	-0.2	3.3	3.8
Dầu Thô	58	-1.4	-3.4	-5.6	-7.6	-19.6	-18.0
Xăng	237	33.1	29.8	17.8	19.8	18.4	19.4
Khí đốt	4	-2.3	-11.3	-1.6	53.1	23.6	32.9
Than	109	-0.6	0.8	0.0	6.8	-12.7	-18.0
Vàng	4,219	-0.2	0.3	2.2	16.1	60.7	55.2
Thép cuộn	3,279	0.1	-1.0	-0.2	-4.2	-5.5	-8.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VCB – Ngân hàng: Hoạt động M&A ngân hàng diễn ra mạnh với các thương vụ chuyển giao bắt buộc như CBBank về Vietcombank, Ocean Bank về MB, GPBank về VPBank, Donga Bank về HDBank và room ngoại tại MB, HDBank, VPBank được nới lên 49%.

2. TNG – Hàng tiêu dùng: TNG hoàn thành 100% kế hoạch doanh thu năm 2025 trước 22 ngày với doanh thu lũy kế đạt 8,102 tỷ đồng và dự kiến cả năm đạt 8,500 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.
3. MWG – Bán lẻ: Việc siết chặt quy định tại Việt Nam đang tạo lợi thế cấu trúc cho các doanh nghiệp bán lẻ quy mô lớn và tuân thủ như MWG, MSN, PNJ, FRT khi thị phần bán lẻ hiện đại tiếp tục mở rộng và lợi nhuận ngành tăng mạnh.

4. TLG – Tiêu dùng cơ bản: Gia đình chủ tịch Cô Gia Thọ dự kiến nhận hơn 5.15 triệu cổ phiếu mới và khoảng 51.5 tỉ đồng tiền mặt từ đợt chia cổ tức 2024-2025 của Thiên Long, tổng giá trị quy đổi hơn 368 tỉ đồng.

5. HPG – Thép: CBSA công bố biên độ bán phá giá cho Thép dây Hòa Phát là 5.7%, giảm so với mức sơ bộ 13.4%; nếu giá xuất khẩu sang Canada không thấp hơn "Giá trị thông thường" thì thuế chống bán phá giá có thể bằng 0.

6. BWE – Hàng thiết yếu: Biwase dự kiến mua từ 20% đến 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Phú Hưng Long để đưa doanh nghiệp này thành công ty con hoặc liên kết.

7. CTG – Ngân hàng: VietinBank sẽ chốt danh sách cổ đông vào ngày 18/12 để phát hành 2.39 tỷ cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 100:44.63658403, dự kiến tăng vốn điều lệ lên gần 77,670 tỷ đồng.

8. SGT – Bất động sản: Saigontel dự kiến chào bán hơn 148 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10,000 đồng mỗi cổ phiếu, nâng vốn điều lệ lên hơn 2,960 tỷ đồng nếu phát hành thành công.

9. PVT – Vận tải: PVTrans hoàn thành 150% kế hoạch doanh thu với 13,950 tỷ đồng sau 11 tháng năm 2025 và DC4 giải thể công ty con DICERA Construction chỉ sau nửa năm thành lập do chưa hoàn tất thủ tục pháp lý dự án.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Hòa Phát - HPG

HPG – Thép: Dự án sản xuất ray đường sắt và thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất do công ty của tỷ phú Trần Đình Long đầu tư, tổng vốn 10,000 tỷ đồng, sẽ khởi công ngày 19/12/2025 với công suất thiết kế 700,000 tấn/năm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/10/2025	12/11/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Thực phẩm và đồ uống	-4.8	925	1,374	1,444	
2	Công nghệ Thông tin	-11.4	405	534	602	
3	Du lịch và Giải trí	-16.6	529	378	453	
4	Bất động sản	-18.3	3,451	2,885	3,533	
5	Xây dựng và Vật liệu	-22.0	748	785	1,006	
6	Ô tô và phụ tùng	-23.3	26	26	34	
7	Ngân hàng	-24.8	3,817	3,364	4,474	
8	Tài nguyên Cơ bản	-25.9	739	631	851	
9	Bán lẻ	-31.7	535	472	691	
10	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-33.5	1,088	795	1,196	
11	Dịch vụ tài chính	-36.9	1,769	1,574	2,494	
12	Bảo hiểm	-37.5	45	41	65	
13	Hóa chất	-40.1	281	244	406	
14	Truyền thông	-40.9	18	14	24	
15	Y tế	-44.9	60	21	37	
16	Dầu khí	-45.6	271	216	396	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-50.8	141	74	151	

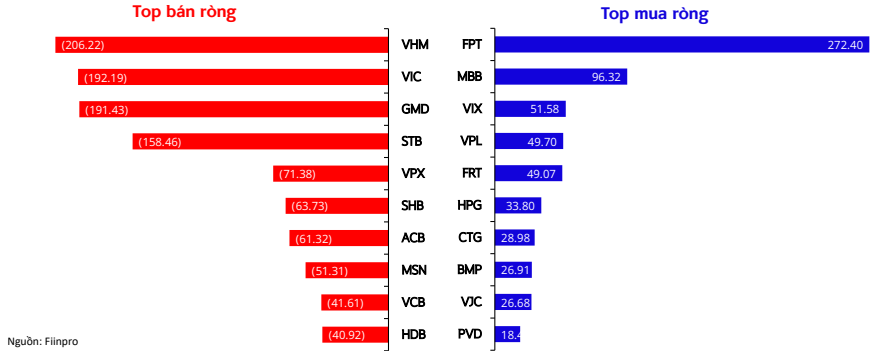
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	41,900	1.0	-9.3	138.4	(13)	398.3	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,200	-0.3	-2.4	3.8	(41)	175.0	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	57,600	-1.0	-2.2	-4.9	(58)	101.2	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	50,100	-0.8	-3.7	33.6	(41)	228.8	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	76,100	-1.2	-4.8	8.7	(41)	269.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	101,100	-2.3	-3.9	152.8	(38)	317.6	
MBB	MBBank	Ngân hàng	24,850	-1.2	-3.3	51.7	(37)	380.0	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,400	-0.9	-5.6	39.1	(58)	222.3	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	23,400	1.7	-6.6	149.4	(37)	579.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	82,300	-0.8	-4.1	36.9	(59)	249.7	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,600	0.0	-3.6	52.3	(72)	140.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,350	-0.6	-5.5	107.7	(30)	900.6	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	19,400	0.0	-6.7	18.7	(80)	102.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	29,050	-0.7	-2.8	25.5	(71)	342.5	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,550	-0.4	-2.7	19.5	(68)	457.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	191,000.0	-6.4	-12.6	568.2	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,600.0	-0.8	-2.7	48.2	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	10,950.0	-5.6	-8.8	32.7	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	43,250.0	0.0	-1.3	7.5	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	41,250.0	-1.0	-6.3	2.6	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,550.0	1.9	-0.4	49.0	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,010.0	-1.2	-1.9	10.6	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,200.0	0.0	-1.8	-35.6	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,350.0	0.5	-0.5	-30.3	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	27,650.0	-0.9	-14.0	-15.7	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

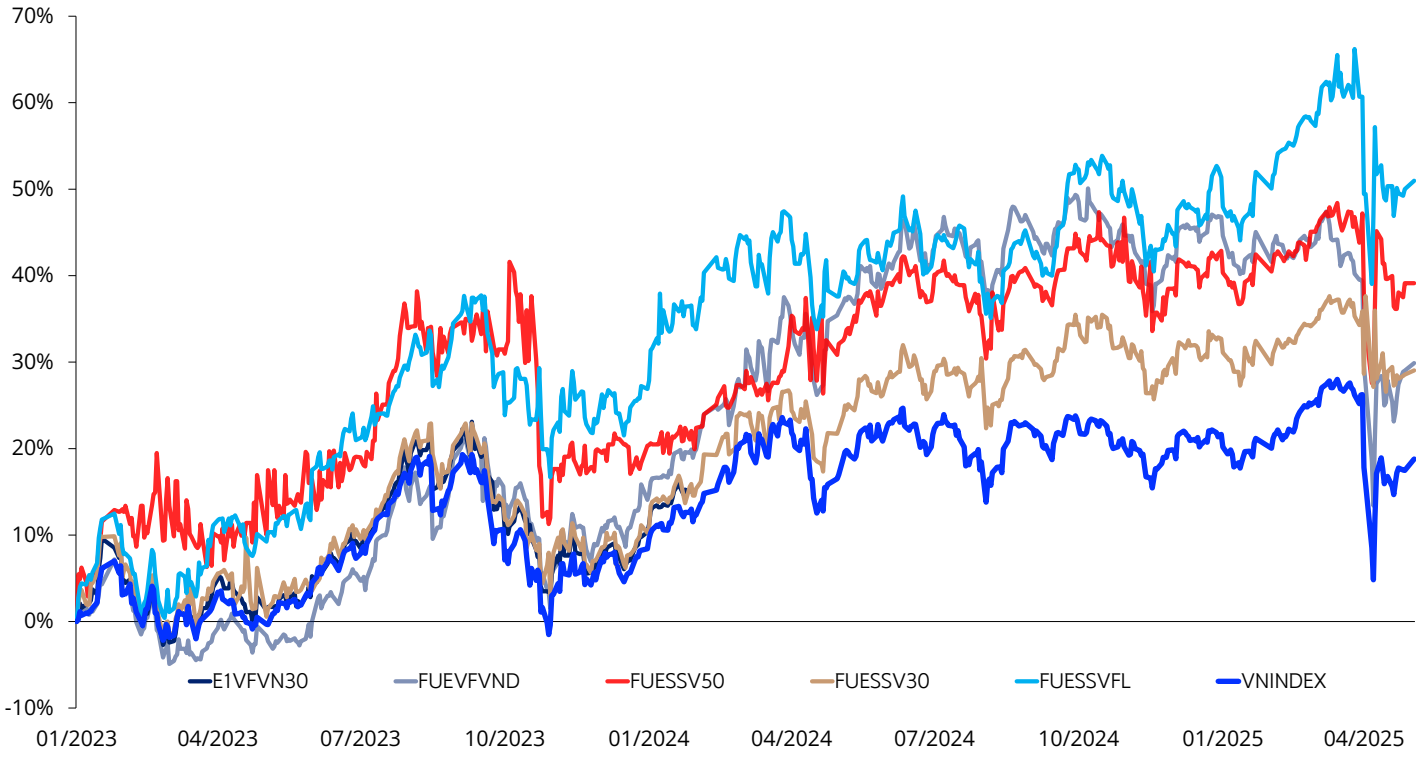
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
12/11/2025	1,741.5	2,234.9	-493.5
12/10/2025	1,862.9	2,229.8	-366.9
12/9/2025	2,580.7	5,035.9	-2,455.2
12/8/2025	1,962.8	3,844.5	-1,881.7
12/5/2025	1,639.2	2,246.5	-607.3
12/4/2025	3,604.5	2,562.2	1,042.4
12/3/2025	6,428.4	2,782.3	3,646.1
12/2/2025	3,308.9	2,672.4	636.5
12/1/2025	2,599.4	2,897.9	-298.5
11/28/2025	2,431.8	2,096.0	335.8
11/27/2025	2,575.3	2,593.5	-18.2
11/26/2025	3,403.9	2,776.4	627.5
11/25/2025	2,353.6	2,716.4	-362.7
11/24/2025	1,735.2	2,888.5	-1,153.3
11/21/2025	2,474.1	3,059.1	-585.0
11/20/2025	2,334.0	2,040.1	293.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	34,280	-0.3%	6.0%	46.0%	205,300	7.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,300	-0.4%	1.0%	40.8%	2,200	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,540	-0.3%	1.3%	33.7%	53,900	1.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	37,580	-0.7%	1.3%	12.1%	103,400	3.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,800	-0.4%	0.4%	44.0%	39,600	1.0	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,520	1.3%	6.6%	46.8%	8,400	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,480	-1.1%	5.8%	44.2%	800	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,500	-3.3%	-1.5%	47.1%	700	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,140	-0.9%	6.2%	46.5%	4,200	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,010	0.1%	1.4%	25.1%	300	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,050	0.0%	1.2%	30.2%	1,000	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,700	-0.4%	1.0%	10.9%	1,200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	0.0%	0.3%	26.9%	5,200	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,990	n.a	2.3%	11.3%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,500	0.0%	-1.7%	19.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	241.5	281,664	9,116	46.6	18.1	1.0	1.71	2.4	14.8	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.4	-	-	42.2	23.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.3	11,982	31,652	37.8	24.3	1.0	2.07	1.5	9.2	82.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	498.0	49,295	213,939	12.9	21.4	1.0	2.01	2.0	12.8	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	44.1	19.9	0.9	1.63	2.0	13.9	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.3	2,331	11,795	47.8	21.7	0.8	1.70	2.3	14.8	66.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.6	26	(52,241)	45.3	20.5	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	51.0	55.9	1.0	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	94.1	(14,048)	(55,410)	47.1	23.2	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.2	-	(34,164)	26.2	25.1	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.7	-	(13,171)	34.0	25.2	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.3	(1,566)	(27,892)	12.4	23.0	1.0	2.02	2.1	12.9	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	33.1	36.1	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.8	n.a	n.a	12.1	25.1	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	12.7	32.5	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities